

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước; Nghị định số 97/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại

diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1931/TTr-SKHĐT ngày 23 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu (có Điều lệ kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; (B/c)
- TT. HĐND tỉnh; (B/c)
- UBND tỉnh: U;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh: V;
- Lưu: VT, Kt3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1401/QĐ-UBND ngày 07/10/2024
của UBND tỉnh Lai Châu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Đối tượng áp dụng

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu (sau đây gọi là Công ty).

Tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 2. Tên công ty, địa chỉ trụ sở

1. Tên công ty

Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu.

2. Địa chỉ trụ sở

Đại lộ Lê Lợi, tổ 18, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Việt Nam.

Website: <https://xoso.laichau.gov.vn/>.

Điện thoại: 0213 3876 046 Fax: 0213 3875 513.

Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân

1. Công ty tổ chức và hoạt động dưới hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Công ty có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính bằng toàn bộ tài sản của mình; có quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với tên gọi, thương hiệu, biểu tượng riêng của Công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động

a) Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn UBND tỉnh đầu tư tại Công ty.

b) Hoàn thành các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và người lao động trong Công ty.

c) Tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Ngành nghề kinh doanh

a) Kinh doanh các loại hình vé xổ số kiến thiết.

b) Kinh doanh các loại hình dịch vụ thương mại tổng hợp.

Điều 5. Mức vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng. Nguồn vốn Chủ sở hữu tại Công ty đến 30/8/2024 là: 27.070.102.884 đồng (*Hai mươi bảy tỷ, không trăm bảy mươi triệu, một trăm linh hai nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng*); trong quá trình hoạt động vốn điều lệ của Công ty sẽ được UBND tỉnh bổ sung hàng năm từ ngân sách và từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu Công ty

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu Công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (sau đây gọi là UBND tỉnh), địa chỉ: Tòa nhà B, Khu Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

2. UBND tỉnh Lai Châu thực hiện quyền và nghĩa vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với Công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Người đại diện theo pháp luật

1. Chủ tịch công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty; đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Khi người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác tại Công ty thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật và vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi người đại diện theo pháp luật trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi UBND tỉnh quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

3. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì UBND tỉnh cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Tòa án, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khác có quyền chỉ định người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quản lý nhà nước

Công ty chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hình thành, hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của tổ chức, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng và không được cản trở, gây khó khăn cho việc thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; không được cản trở, gây khó khăn cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức này. Đồng thời, có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian và các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động của các tổ chức trên.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

Điều 10. Quyền của Công ty

1. Tự chủ kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; mở rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển các nguồn vốn do UBND tỉnh giao bao gồm: Tài sản, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

3. Tổ chức bộ máy và các đơn vị trực thuộc phù hợp với nhiệm vụ. Mở chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty phù hợp với kế hoạch kinh doanh và các quy định của pháp luật.

4. Đổi mới công nghệ, trang thiết bị phù hợp với yêu cầu phát triển và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

5. Quyết định giá mua, giá bán hàng hóa và dịch vụ, trừ những sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

6. Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động; bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động; lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng và thu nhập khác cho người lao động trên cơ sở hiệu quả kinh doanh và các quy định của pháp luật có liên quan.

7. Xây dựng, áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, lao động, vật tư, tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của Công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật.

8. Được bảo hộ đối với sở hữu trí tuệ, tên gọi, biểu tượng, thương hiệu sản phẩm của Công ty theo quy định của pháp luật.

9. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật;

10. Có các quyền kinh doanh khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 11. Nghĩa vụ của Công ty

1. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty trong phạm vi số vốn điều lệ hiện có của Công ty.

2. Đăng ký kinh doanh và kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký. Đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều

kiện theo quy định của pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.

3. Xây dựng chiến lược kinh doanh, kế hoạch kinh doanh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Công ty và nhu cầu của thị trường.

4. Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

5. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và yêu cầu của UBND tỉnh.

6. Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc lưu giữ tài liệu của Công ty theo quy định của pháp luật.

8. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử- văn hóa và danh lam thắng cảnh.

9. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; không phân biệt đối xử và xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người lao động trong doanh nghiệp; không sử dụng lao động cưỡng bức và lao động trẻ em; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật.

10. Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ theo tiêu chuẩn do pháp luật quy định hoặc tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố.

11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, công khai thông tin về thành lập và hoạt động.

12. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.

13. Chịu sự kiểm tra, giám sát của UBND tỉnh; chấp hành các quyết định thanh tra của cơ quan tài chính, kiểm toán nhà nước và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện nghĩa vụ về đạo đức kinh doanh để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng và người tiêu dùng. Các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Chương III**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****Điều 12. Quyền của UBND tỉnh**

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của Công ty. Quyết định việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty phù hợp với Đề án tổng thể về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty.

2. Quyết định nội dung Điều lệ công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

3. Quyết định vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của Công ty.

4. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, lương, thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên.

5. Phê duyệt đề Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc công ty; phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Chủ tịch công ty về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty.

6. Phê duyệt chiến lược kinh doanh; kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm.

7. Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết.

8. Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất theo đề nghị của Chủ tịch Công ty.

9. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng hàng năm của người quản lý và Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên Công ty. Cho ý kiến đối với thang lương, bảng lương, phụ cấp lương do Công ty xây dựng.

10. Quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty. Chấp thuận để Chủ tịch Công ty phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm.

11. Thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến

lược, kế hoạch kinh doanh; việc thực hiện và quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng của Công ty. Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả kinh doanh của Công ty. Đánh giá đối với tập thể lãnh đạo Công ty và cá nhân Chủ tịch công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty.

12. Đánh giá đối với Ban kiểm soát, Kiểm soát viên trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty.

13. Quyết định phê duyệt kế hoạch cử cán bộ, nhân viên ra nước ngoài học tập, công tác; mời các đối tác kinh doanh nước ngoài đến làm việc tại Công ty theo đề nghị của Chủ tịch công ty.

14. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Nghĩa vụ của UBND tỉnh với Công ty

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ.

2. Tuân thủ Điều lệ công ty và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

3. Có nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi vốn điều lệ của công ty; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của công ty.

4. Giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty. Trường hợp phát hiện Công ty gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, yêu cầu và chỉ đạo Chủ tịch công ty có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Khi Công ty lâm vào tình trạng phá sản, chỉ đạo Chủ tịch công ty thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

6. Thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của công ty; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình.

7. Bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Công ty; bảo đảm để Chủ tịch công ty chủ động quản lý, điều hành Công ty có hiệu quả theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

8. UBND tỉnh chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ đã góp ra khỏi công ty dưới hình thức khác thì chủ sở hữu và cá nhân, tổ chức có liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty. UBND tỉnh không được rút lợi nhuận khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

9. Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY

Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình sau đây:

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc và Ban kiểm soát.
2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty có thể thay đổi để phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu kinh doanh trong quá trình hoạt động.

Điều 15. Chủ tịch công ty

1. Chủ tịch công ty do UBND tỉnh bổ nhiệm theo quy định của pháp luật. Chủ tịch công ty có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ, trừ trường hợp người được bổ nhiệm đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại Công ty trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

2. Chủ tịch công ty thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Công ty theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch công ty do UBND tỉnh quyết định và được tính vào chi phí quản lý của Công ty.

4. Điều kiện đối với Chủ tịch công ty

- a) Thường trú tại Việt Nam, phải là công dân Việt Nam;
- b) Tuổi bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi (tính theo tháng) để công tác trọn một nhiệm kỳ, tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp do nhu cầu công tác mà được giao giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định trên;
- c) Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh;
- d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;
- e) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của hai năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;
- g) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt;
- h) Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương tối thiểu là 24 tháng, nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với

thời gian giữ chức vụ tương đương). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Tiêu chuẩn đối với Chủ tịch công ty

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật;

c) Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Chấp hành sự phân công của tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng quy định của Đảng và pháp luật;

d) Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;

e) Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

f) Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm;

g) Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

h) Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về kinh doanh xỏ số; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ;

i) Có trách nhiệm cao với công việc; năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và quy định của pháp luật;

j) Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm;

k) Có kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp theo quy định;

l) Không đồng thời là cán bộ trong bộ máy quản lý nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc các chức vụ quản lý, điều hành tại các doanh nghiệp khác;

m) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên công ty;

n) Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của doanh nghiệp Nhà nước;

o) Tốt nghiệp đại học trở lên, cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty hoặc trưởng phòng các cơ quan cấp tỉnh và tương đương;

p) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở lên;

q) Có trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với yêu cầu công việc.

6. Quy trình bổ nhiệm Chủ tịch công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Chủ tịch công ty bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo khoản 4, khoản 5 Điều này;
- b) Có đơn xin nghỉ việc và được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản;
- c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác;
- d) Không đủ sức khỏe hoặc uy tín để giữ chức vụ;
- e) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà cấp có thẩm quyền xác định là năng lực hạn chế, uy tín giảm sút;
- f) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;
- g) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định của Đảng;
- h) Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

i) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên

không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;

j) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;

k) Để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

l) Quy trình miễn nhiệm Chủ tịch công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

8. Chủ tịch công ty bị cách chức trong những trường hợp sau đây:

a) Công ty không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao hằng năm trong 02 năm liên tục, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư theo yêu cầu của UBND tỉnh mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân không được UBND tỉnh chấp thuận;

b) Bị Tòa án kết án và bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;

c) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty;

d) Quy trình cách chức Chủ tịch công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

9. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, cách chức hoặc chấp thuận cho từ chức Chủ tịch công ty. Cấp ủy- Lãnh đạo Công ty phải họp có văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định việc tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của Chủ tịch công ty

1. Quyết định các giải pháp kinh doanh và dự án đầu tư phát triển trên cơ sở Chiến lược kinh doanh được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Xây dựng kế hoạch kinh doanh hằng năm và gửi đến UBND tỉnh để tổng hợp, giám sát.

3. Trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương hoặc cho ý kiến về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật, từ chức, cách chức đối với Giám đốc, Phó Giám đốc công ty.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nghỉ hưu, miễn nhiệm, chấp thuận cho từ chức, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, lương, thưởng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và trưởng, phó phòng chuyên môn Công ty.

5. Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động hàng năm của Công ty.
6. Xây dựng thang lương, bảng lương và quỹ tiền lương hàng năm của Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho ý kiến.
7. Quyết định việc tiếp nhận công ty liên kết sau khi đề nghị và được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương.
8. Quyết định hoặc ủy quyền Giám đốc quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh sau khi đề nghị và được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương.
9. Quyết định các dự án đầu tư, xây dựng, hợp đồng vay, cho vay, mua bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất theo đề nghị của Giám đốc công ty, nhưng không quá mức cao nhất của dự án nhóm B theo quy định của pháp luật về đầu tư. Đối với những dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định có giá trị trên một tỷ đồng phải được phê duyệt trong kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm.
10. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện sau khi đề nghị và được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương.
11. Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi được UBND tỉnh chấp thuận.
12. Quyết định lương, thưởng, khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động trong Công ty.
13. Quyết định mức chi thù lao cho công tác thu hồi, kiểm đếm, cắt góc, niêm phong, rút cuống vé trúng thưởng các loại hình vé xổ số phát hành trên địa bàn hàng ngày. Mức chi thù lao tối đa cho một cá nhân không được vượt quá mức chi thù lao cho một thành viên tổ giúp việc Hội đồng giám sát xổ số.
14. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Công ty.
15. Đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty.
16. Chịu trách nhiệm quản lý Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của UBND tỉnh; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; kịp thời báo cáo với UBND tỉnh về việc Công ty hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.
17. Có quyền đình chỉ các quyết định của Giám đốc trái với chủ trương, quyết định của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật.

18. Chủ tịch công ty làm việc hàng ngày tại Công ty, sử dụng bộ máy quản lý, điều hành và con dấu của công ty để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác tại Công ty để thực hiện quyền, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty và phải được sự chấp thuận của UBND tỉnh; các trường hợp khác về ủy quyền thực hiện theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

19. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ của Chủ tịch công ty

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của UBND tỉnh trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của công ty và Nhà nước.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và Nhà nước; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà mình và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính của Công ty.

5. Chấp hành các quyết định của UBND tỉnh.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hiện các hành vi sau đây:

- a) Lạm dụng danh nghĩa Công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

7. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều 18. Giám đốc công ty

1. Giám đốc công ty do Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nghỉ hưu, miễn nhiệm, cách chức, chấp thuận từ chức, kỷ luật theo phê duyệt hoặc thông báo của UBND tỉnh; chế độ lương, thưởng, khen thưởng, nghỉ hưu của Giám đốc được thực hiện theo quy định.

2. Giám đốc công ty được bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 năm. Giám đốc công ty có thể được bổ nhiệm lại.

3. Điều kiện đối với Giám đốc công ty

- a) Thường trú tại Việt Nam, phải là công dân Việt Nam;
- b) Tuổi bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi (tính theo tháng) để công tác trọn một nhiệm kỳ, tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp do nhu cầu công tác mà được giao giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định trên;
- c) Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh;
- d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;
- e) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của hai năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;
- g) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt.
- h) Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương tối thiểu là 24 tháng, nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ tương đương). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Tiêu chuẩn đối với Giám đốc công ty

- a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;
- b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật;
- c) Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Chấp hành sự phân công của tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng quy định của Đảng và pháp luật;
- d) Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;
- e) Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;
- f) Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm;

g) Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

h) Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về kinh doanh xỏ số; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ;

i) Có trách nhiệm cao với công việc; năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và quy định của pháp luật;

j) Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

k) Có kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp theo quy định;

l) Không đồng thời là cán bộ trong bộ máy quản lý nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc các chức vụ quản lý, điều hành tại các doanh nghiệp khác;

m) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên công ty;

n) Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của doanh nghiệp Nhà nước;

o) Tốt nghiệp đại học trở lên, trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty hoặc trưởng phòng các cơ quan cấp tỉnh và tương đương;

p) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở lên;

q) Có trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với yêu cầu công việc.

5. Quy trình bổ nhiệm Giám đốc công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Giám đốc công ty bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo khoản 3, khoản 4 Điều này;
- b) Có đơn xin nghỉ việc;
- c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác;
- d) Không đủ sức khỏe hoặc uy tín để giữ chức vụ;
- e) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà cấp có thẩm quyền xác định là năng lực hạn chế, uy tín giảm sút;
- f) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;
- g) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định;
- h) Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

i) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;

j) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;

k) Để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

l) Quy trình miễn nhiệm Giám đốc công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Giám đốc công ty bị xem xét cách chức trong trường hợp sau đây:

- a) Công ty không bảo toàn được vốn theo quy định pháp luật;
- b) Công ty không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao hằng năm trong 02 năm liên tục mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân không được UBND tỉnh chấp thuận;
- c) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao;
- d) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty;

e) Công ty vi phạm pháp luật bị truy tố hoặc có hoạt động kinh doanh trái với quy định của pháp luật;

f) Không có đủ trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh mới của doanh nghiệp;

g) Vi phạm một trong số các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý quy định tại Điều 97 và Điều 100 của Luật Doanh nghiệp.

8. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, cách chức hoặc chấp thuận cho từ chức. Chủ tịch công ty báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 19. Quyền và trách nhiệm của Giám đốc công ty

1. Điều hành các hoạt động hàng ngày của công ty.
2. Tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch công ty.
3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, phương án đầu tư của Công ty.
4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, chấp thuận cho từ chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty.
5. Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty.
6. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Công ty.
7. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Chủ tịch công ty.
8. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.
9. Tuyển dụng lao động theo kế hoạch sử dụng lao động hàng năm đã được phê duyệt.
10. Quyết định việc chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu đối với người lao động Công ty.
11. Xây dựng phương án tổ chức kinh doanh, quy chế quản lý tài chính và các quy chế quản lý nội bộ, chức năng nhiệm vụ của bộ máy giúp việc; quy hoạch đào tạo lao động; phương án phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty hàng năm.
12. Xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức lao động, tiêu chuẩn sản phẩm; thang lương, bảng lương của người lao động; quỹ tiền lương người quản lý, kiểm soát viên và người lao động; giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ của Công ty trình Chủ tịch công ty.
13. Trình Chủ tịch công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách

chức, chấp thuận cho từ chức, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương, thưởng đối với Kế toán trưởng và Trưởng, Phó phòng chuyên môn.

14. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc.

15. Báo cáo Chủ tịch công ty về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện việc công bố thông tin và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

16. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật.

17. Được áp dụng các biện pháp cần thiết trong trường hợp khẩn cấp, nhưng phải báo cáo ngay với Chủ tịch công ty hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

18. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Nghĩa vụ của Giám đốc Công ty

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Chủ tịch công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính của Công ty.

5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều 21. Mối quan hệ giữa Chủ tịch công ty và Giám đốc trong quản lý, điều hành Công ty

1. Khi tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch công ty nếu phát

hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Giám đốc báo cáo với Chủ tịch công ty để xem xét điều chỉnh lại quyết định. Trường hợp Chủ tịch công ty không điều chỉnh lại quyết định thì Giám đốc có thể báo cáo UBND tỉnh, nhưng vẫn phải thực hiện quyết định của Chủ tịch công ty.

2. Giám đốc lập và gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý, năm và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Chủ tịch công ty; có trách nhiệm báo cáo đột xuất về các vấn đề quản trị, tổ chức quản lý và điều hành của Công ty theo yêu cầu của Chủ tịch công ty.

3. Giám đốc phải mời Chủ tịch công ty hoặc người được Chủ tịch công ty ủy quyền tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các báo cáo, đề án trình Chủ tịch công ty hoặc trình UBND tỉnh do Giám đốc chủ trì để phối hợp chuẩn bị nội dung có liên quan. Chủ tịch công ty hoặc người được ủy quyền tham dự có quyền phát biểu ý kiến nhưng không kết luận cuộc họp.

Điều 22. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty

a) Không được để vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của Công ty;

b) Báo cáo Chủ sở hữu công ty về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch công ty, Giám đốc không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch công ty, Giám đốc, các bên của hợp đồng phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Chủ sở hữu công ty.

Điều 23. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên

1. Căn cứ quy mô của công ty, UBND tỉnh quyết định thành lập Ban kiểm soát có từ 01 đến 05 Kiểm soát viên, trong đó có Trưởng Ban kiểm soát. Kiểm soát viên công ty do UBND tỉnh bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại Công ty.

2. Kiểm soát viên là người thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm. Trường hợp Ban kiểm soát chỉ

có 01 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên đó đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát và phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát.

3. Điều kiện đối với Kiểm soát viên chuyên trách

- a) Thường trú tại Việt Nam, phải là công dân Việt Nam;
- b) Tuổi bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi (tính theo tháng) để công tác trọn một nhiệm kỳ, tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp do nhu cầu công tác mà được giao giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định trên;
- c) Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh;
- d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;
- e) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của hai năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;
- g) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tiêu chuẩn đối với Kiểm soát viên

- a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;
- b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật;
- c) Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Chấp hành sự phân công của tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng quy định của Đảng và pháp luật;
- d) Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;
- e) Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm;
- g) Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy

chế của cơ quan; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

h) Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về kinh doanh xố số; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ;

i) Có trách nhiệm cao với công việc; năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và quy định của pháp luật;

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc, 05 năm đối với Trưởng ban kiểm soát;

b) Không được là người quản lý công ty và người quản lý tại doanh nghiệp khác; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu UBND tỉnh; Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty;

o) Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở lên; có trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với yêu cầu công việc.

5. Quy trình bổ nhiệm Kiểm soát viên công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Nghĩa vụ của Ban kiểm soát

a) Xây dựng Kế hoạch công tác hằng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện. Đối với những trường hợp cần phải kiểm tra, giám sát đột xuất nhằm phát hiện sớm những sai sót của doanh nghiệp; Kiểm soát viên chủ động thực hiện, đồng thời báo cáo UBND tỉnh;

b) Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh của Công ty;

c) Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty;

d) Giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty;

e) Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của công ty;

f) Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan; giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan;

g) Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn có giá trị lớn hơn 30% vốn chủ sở hữu hoặc lớn hơn mức vốn của dự án nhóm B theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công; hợp đồng, giao dịch mua, bán, giao dịch kinh doanh có giá trị lớn hơn 10% vốn chủ sở hữu hoặc theo yêu cầu của UBND tỉnh; giao dịch kinh doanh bất thường của công ty;

h) Trung thành với lợi ích của Công ty và UBND tỉnh. Quản lý và bảo mật thông tin theo quy định của UBND tỉnh và quy định của công ty. Không lợi dụng quyền hạn được giao để gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

i) Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của Công ty và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

k) Chủ động báo cáo và khuyến nghị kịp thời tới UBND tỉnh về những hoạt động bất thường, trái với pháp luật và các quy định của UBND tỉnh; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về các hành vi cố ý bỏ qua hoặc bao che cho các vi phạm;

l) Thực hiện nghĩa vụ khác theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Điều 25. Quyền của Ban kiểm soát

1. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của UBND tỉnh.

2. Kiểm soát viên có quyền yêu cầu cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của Công ty để nghiên cứu, xem xét phục vụ thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Trong trường hợp cần thiết phải xem xét hồ sơ, tài liệu của công ty liên kết thì Kiểm soát viên phối hợp với người đại diện phần vốn của Công ty tại công ty liên kết sau khi được sự chấp thuận của UBND tỉnh.

3. Kiểm soát viên được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, báo cáo về các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch, Giám đốc công ty có liên quan đến việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

4. Kiểm soát viên được tham gia các cuộc họp tập thể lãnh đạo, họp chuyên đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên tại Công ty; các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của UBND tỉnh với lãnh đạo Công ty. Kiểm soát viên có quyền chất vấn Chủ tịch và Giám đốc công ty về kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành công ty.

5. Kiểm soát viên được đào tạo nghiệp vụ kiểm soát. Trường hợp cần thiết, Kiểm soát viên được quyền yêu cầu tư vấn của các chuyên gia, tổ chức chuyên ngành để phục vụ công tác của Kiểm soát viên sau khi được sự đồng ý bằng văn bản của UBND tỉnh. Chi phí thuê chuyên gia, tổ chức chuyên ngành và chi phí hoạt động khác của Kiểm soát viên thực hiện theo khung mức chi do UBND tỉnh quyết định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên

1. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được giao; đề xuất, kiến nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được giao khi xét thấy cần thiết.

2. Hàng quý đánh giá, báo cáo kết quả kiểm soát trong quý trình UBND tỉnh và gửi Chủ tịch công ty; lập kế hoạch hoạt động của kỳ tiếp theo.

3. Kiểm soát viên được sử dụng con dấu của công ty cho các văn bản, hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm soát viên. công ty phối hợp với Kiểm soát viên xây dựng quy chế sử dụng con dấu bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 27. Trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của UBND tỉnh và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, công ty và lợi ích hợp pháp của các bên tại công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Nhà nước và công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho công ty thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới

bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho công ty mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.

5. Báo cáo kịp thời cho UBND tỉnh về vi phạm của các cá nhân, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:

a) Phát hiện Chủ tịch công ty, Giám đốc, người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó.

b) Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định Điều lệ công ty hoặc quy chế quản trị nội bộ công ty.

6. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, 06 tháng và hàng năm của công ty trình UBND tỉnh. Rà soát, thẩm định việc xác định và chi trả quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Công ty theo quy định.

7. Kiến nghị UBND tỉnh các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

8. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Điều 28. Miễn nhiệm, cách chức Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 3, khoản 4 Điều 23 Điều lệ này;

b) Có đơn xin nghỉ việc và được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận;

c) Được UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền khác điều động, phân công thực hiện nhiệm vụ khác;

d) Không đủ sức khỏe hoặc uy tín để giữ chức vụ;

e) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà cấp có thẩm quyền xác định là năng lực hạn chế, uy tín giảm sút;

f) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;

g) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định;

h) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;

i) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;

j) Để cơ quan, đơn vị thuộc quyền kiểm soát xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

k) Quy trình miễn nhiệm Kiểm soát viên công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm soát viên bị cách chức trong trường hợp sau đây

a) Không thực hiện nghĩa vụ, nhiệm vụ, công việc được phân công trong 03 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Không hoàn thành nghĩa vụ, nhiệm vụ, công việc được phân công trong 01 năm;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Kiểm soát viên;

d) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, cách chức hoặc chấp thuận cho từ chức. Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 29. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên được hưởng tiền lương chuyên trách hoặc thù lao kiêm nhiệm và lợi ích khác theo kết quả hoạt động kiểm soát, kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. UBND tỉnh quyết định mức tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

3. Kiểm soát viên được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đảng, đoàn thể của doanh nghiệp như cán bộ, nhân viên và người lao động của doanh nghiệp.

4. Chế độ chi trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 30. Mối quan hệ giữa Kiểm soát viên và UBND tỉnh

1. UBND tỉnh có trách nhiệm

a) Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại

Công ty gồm các nội dung về phạm vi, nội dung thực hiện các quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được giao của Kiểm soát viên; cơ chế phối hợp; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp đối với hoạt động của Kiểm soát viên; cơ chế phối hợp, báo cáo, xin ý kiến giữa cơ quan đại diện chủ sở hữu và Kiểm soát viên trong thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; cơ chế phối hợp giữa Kiểm soát viên với doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp trong thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Kiểm soát viên đối với doanh nghiệp. Cơ chế đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ của Kiểm soát viên; tiền lương, thù lao, tiền thưởng, điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác, chi phí hoạt động của Kiểm soát viên; các nội dung cần thiết khác phù hợp với điều kiện của Công ty.

b) Thông báo đầy đủ cho Kiểm soát viên quyết định của mình liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên tại Công ty;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được các báo cáo của Kiểm soát viên, UBND tỉnh trả lời Kiểm soát viên bằng văn bản về những đề nghị của Kiểm soát viên. Trường hợp Kiểm soát viên xin ý kiến đối với các vấn đề phát sinh đột xuất, có tính cấp bách thì UBND tỉnh trả lời, chỉ đạo bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc;

d) Sau khi quyết định bổ nhiệm Kiểm soát viên, UBND tỉnh có trách nhiệm: Giao nhiệm vụ cho một đơn vị hoặc cá nhân cụ thể làm đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, trả lời các báo cáo và xử lý các công việc liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên; thông báo cho Công ty và các cơ quan liên quan về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên và hiệu lực thi hành; chỉ đạo Công ty trong thời hạn không quá 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của UBND tỉnh) tổ chức, thu xếp nơi làm việc và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho công việc của Kiểm soát viên.

e) Phê duyệt quy hoạch Kiểm soát viên chuyên trách theo đề nghị của cơ quan tham mưu về công tác cán bộ.

2. Kiểm soát viên có trách nhiệm

a) Xây dựng Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng chương trình công tác năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong quý I hằng năm. Kiểm soát viên làm việc theo chương trình công tác năm đã được phê duyệt. Đối với những trường hợp cần phải kiểm tra, giám sát đột xuất nhằm phát hiện sớm những sai sót và không gây thiệt hại cho Công ty, Kiểm soát viên có thể chủ động thực hiện nhưng phải báo cáo UBND tỉnh trong thời gian sớm nhất có thể;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc quý và 30 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc năm, Kiểm soát viên phải gửi UBND tỉnh báo cáo bằng văn bản về tình hình và nội dung hoạt động của Kiểm soát viên tại Công ty và dự kiến phương hướng, kế hoạch hoạt động trong kỳ tới;

d) Đối với những văn bản, báo cáo của Công ty cần có ý kiến thẩm định của Kiểm soát viên, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, báo cáo, Kiểm soát viên phải gửi báo cáo thẩm định bằng văn bản đến UBND tỉnh;

e) Trong quá trình làm việc, Kiểm soát viên cần phát hiện sớm những sai phạm, những hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật, ghi nhận lại sự việc, hiện trạng, nêu khuyến cáo, đồng thời chủ động thông báo ngay cho UBND tỉnh và Chủ tịch công ty để có biện pháp xử lý;

f) Báo cáo, đề xuất với cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của UBND tỉnh về xây dựng quy hoạch Kiểm soát viên theo quy định.

Điều 31. Mối quan hệ giữa Kiểm soát viên và Chủ tịch, Giám đốc công ty

1. Công ty, Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty được UBND tỉnh thông tin đầy đủ, kịp thời về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên, chế độ hoạt động và nội dung nhiệm vụ của Kiểm soát viên tại công ty.

2. Trường hợp Kiểm soát viên có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn để gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc vi phạm các quy định của pháp luật, không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Công ty có quyền báo cáo UBND tỉnh và thông báo cho Kiểm soát viên biết. Sau khi nhận được báo cáo của Công ty, UBND tỉnh có trách nhiệm xem xét, kết luận và đưa ra biện pháp xử lý kịp thời.

3. Công ty phải bảo đảm gửi thông tin đến Kiểm soát viên cùng một thời điểm và phương thức như đối với Chủ tịch công ty và Giám đốc công ty về các nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên.

4. Chủ tịch công ty, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về các thông tin, tài liệu, báo cáo cung cấp cho Kiểm soát viên; tạo điều kiện cho Kiểm soát viên tham gia các cuộc họp, tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Khi Kiểm soát viên gửi báo cáo đến UBND tỉnh thì đồng thời gửi cho Công ty, trừ trường hợp có quy định khác của UBND tỉnh. Trường hợp Công ty

có ý kiến khác Kiểm soát viên thì trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, Công ty có quyền đề nghị UBND tỉnh trả lời đối với những vấn đề có ý kiến khác nhau.

Điều 32. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

1. Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, chấp thuận cho từ chức, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc theo chủ trương hoặc thông báo của UBND tỉnh; quyết định mức lương, thưởng, nghỉ hưu đối với Phó Giám đốc theo quy định.

Số lượng Phó Giám đốc không quá 03 người. UBND tỉnh quyết định cơ cấu, số lượng Phó Giám đốc theo quy mô và đặc điểm kinh doanh của Công ty trong quá trình hoạt động. Trường hợp đặc biệt cần nhiều hơn 03 Phó Giám đốc, Chủ tịch công ty báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Kế toán trưởng công ty do Chủ tịch công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, chấp thuận cho từ chức, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Giám đốc công ty. Các chế độ lương, thưởng, nghỉ hưu được thực hiện theo quy định.

Kế toán trưởng có quyền hạn và nghĩa vụ theo phân công và ủy quyền của Giám đốc công ty, phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn bổ nhiệm với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng không quá 05 năm. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty tương tự như đối với Giám đốc công ty. Đối với Phó Giám đốc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Kế toán trưởng, trưởng các phòng chuyên môn công ty hoặc trưởng, phó phòng các cơ quan cấp tỉnh và tương đương. Đối với Kế toán trưởng công ty đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Trưởng, phó các phòng chuyên môn công ty hoặc trưởng, phó phòng các cơ quan cấp tỉnh và tương đương; đồng thời, phải đảm bảo các điều kiện cần thiết khác theo quy định của pháp luật về kế toán.

5. Quy trình bổ nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Trách nhiệm của Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty: Được thực hiện theo Điều 97 và Điều 100 của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan.

7. Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty bị miễn nhiệm trong trường hợp sau đây

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định;
- b) Có đơn xin nghỉ việc;
- c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác;
- d) Không đủ sức khỏe hoặc uy tín để giữ chức vụ;
- e) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà cấp có thẩm quyền xác định là năng lực hạn chế, uy tín giảm sút;
- f) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;
- g) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định;
- h) Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;
 - i) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;
 - j) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;
 - k) Để đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.
- l) Quy trình miễn nhiệm Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

8. Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty bị xem xét cách chức trong trường hợp sau đây

- a) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao;
- b) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Vi phạm một trong số các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý quy định tại Điều 97 và Điều 100 của Luật Doanh nghiệp.

9. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, cách chức hoặc chấp thuận cho từ chức. Giám đốc công ty báo cáo Chủ tịch công ty xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 33. Bộ máy giúp việc

1. Bộ máy giúp việc là các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty trong quản lý, điều hành Công ty. Các phòng chuyên môn gồm 06 phòng sau đây:

a) Phòng Tổ chức hành chính: Có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

b) Phòng Kế toán: Có Kế toán trưởng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

c) Phòng Kinh doanh: Có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

d) Phòng Phát hành - Trả thưởng: Có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

e) Phòng Kiểm tra: Có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

f) Phòng Tin học: Có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và người lao động.

2. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Chủ tịch công ty quyết định.

Điều 34. Hình thức tham gia quản lý Công ty của người lao động

Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể người lao động Công ty.

2. Tổ chức công đoàn Công ty.

3. Ban Thanh tra nhân dân.

4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 35. Nội dung tham gia quản lý công ty của người lao động

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Kế hoạch kinh doanh, các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí và đào tạo, đào tạo lại người lao động;

- d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Công ty;
 - e) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật; bầu Ban Thanh tra nhân dân;
 - f) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát
- a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;
 - b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực hiện Thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;
 - c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;
 - d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hàng năm.
- đ) Đánh giá kết quả hoạt động và chương trình hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

3. Hàng năm, Giám đốc Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Chủ tịch công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa Công ty và người lao động được thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động. Giám đốc công ty lập kế hoạch để Chủ tịch công ty thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, tiền lương, các loại hình bảo hiểm, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người quản lý và người lao động trong Công ty cũng như mối quan hệ giữa công ty với các tổ chức Công đoàn của người lao động.

Điều 36. Quản lý tài chính

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính do UBND tỉnh Lai Châu ban hành, phù hợp với các quy định tại thời điểm.

Chương V

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 37. Trách nhiệm báo cáo và thông tin

1. Giám đốc có trách nhiệm gửi Chủ tịch công ty những tài liệu sau đây theo định kỳ tháng, quý, năm:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty và các báo cáo khác theo quy định.

2. Chủ tịch công ty có quyền yêu cầu Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty.

3. Giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của công ty.

Điều 38. Báo cáo và thông tin cho UBND tỉnh

1. Chủ tịch công ty lập và gửi UBND tỉnh
 - a) Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty (gửi trực tiếp về Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi, đánh giá);
 - b) Báo cáo về tình hình kinh doanh và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của năm kế hoạch;
 - c) Các báo cáo, tài liệu khác theo quy định của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo hoặc theo yêu cầu của UBND tỉnh.

2. Kiểm soát viên trình UBND tỉnh

- a) Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát hàng quý, 6 tháng, năm;
 - b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính của Công ty;
 - c) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh.
3. Thực hiện gửi các báo cáo theo quy định hiện hành đến các cơ quan nhận báo cáo theo đường văn thư, đồng thời gửi các báo cáo thông qua việc truy cập vào hệ thống thông tin quản lý tài chính doanh nghiệp trên website tại địa chỉ: <http://taichinhdoanhnghiep.mof.gov.vn>.

Điều 39. Công khai thông tin

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài của công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của Công ty là người chịu trách nhiệm trong việc tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Điều 40. Công bố thông tin định kỳ

1. Công ty phải công bố định kỳ trên Trang thông tin điện tử của công ty và của cơ quan đại diện chủ sở hữu những thông tin sau đây:

- a) Thông tin cơ bản về công ty và Điều lệ công ty;
- b) Mục tiêu tổng quát; mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch kinh doanh hằng năm;
- c) Báo cáo và tóm tắt báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập trong thời hạn 150 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính;
- d) Báo cáo và tóm tắt báo cáo tài chính giữa năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập; thời hạn công bố trước ngày 31 tháng 7 hằng năm;
- e) Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh hằng năm;
- g) Báo cáo về thực trạng quản trị, cơ cấu tổ chức công ty.

2. Báo cáo thực trạng quản trị công ty bao gồm các thông tin sau đây:

- a) Thông tin về cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu;
- b) Thông tin về người quản lý công ty, bao gồm trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, cách thức được bổ nhiệm, công việc quản lý được giao; mức và cách thức chi trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác; người có liên quan và lợi ích có liên quan của người quản lý công ty;
- c) Quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu; quyết định của Chủ tịch công ty;
- d) Thông tin về Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và hoạt động của họ;
- đ) Báo cáo kết luận của cơ quan thanh tra (nếu có) và báo cáo của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên;
- e) Hợp đồng, giao dịch của công ty với người có liên quan và thông tin về người có liên quan.

3. Thông tin được công bố phải đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật.

4. Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện công bố thông tin. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực và chính xác của thông tin được công bố.

Điều 41. Công bố thông tin bất thường

1. Công ty phải công bố trên Trang thông tin điện tử và niêm yết công

khai tại trụ sở chính, địa điểm kinh doanh của công ty về các thông tin bất thường trong thời hạn 36 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

a) Tài khoản của công ty bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa;

b) Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc giấy phép khác liên quan đến hoạt động của công ty;

c) Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc giấy phép khác liên quan đến hoạt động của công ty;

d) Thay đổi người quản lý công ty, Kiểm soát viên công ty;

đ) Có quyết định kỷ luật, khởi tố, có bản án, quyết định của Tòa án đối với người quản lý công ty;

e) Có kết luận của cơ quan thanh tra hoặc của cơ quan quản lý thuế về việc vi phạm pháp luật của doanh nghiệp;

g) Có quyết định thay đổi tổ chức kiểm toán độc lập hoặc bị từ chối kiểm toán báo cáo tài chính;

h) Có quyết định thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định đầu tư, giảm vốn hoặc thoái vốn đầu tư tại các công ty khác.

Chương VI

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

Điều 42. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty hoặc theo đề nghị của Chủ tịch công ty.

Điều 43. Quản lý con dấu của Công ty

1. Chủ tịch công ty quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch công ty, Giám đốc, Kiểm soát viên quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

Điều 44. Thẻ thức thông qua quyết định của Công ty

1. UBND tỉnh quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, quyết định về tổ chức bộ máy, nhân sự và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch công ty có trách nhiệm ban hành các quy định nội bộ để tổ chức triển khai thực hiện các quyết định của UBND tỉnh.

Điều 45. Căn cứ và phương pháp xác định tiền lương, thù lao, thưởng của người quản lý và Kiểm soát viên

1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý, Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2024/NĐ-CP, ngày 23/02/2024 của Chính phủ); Điều 18, Điều 19 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH, ngày 30/7/2024 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội).

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 46. Nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh

1. Việc phân phối lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh: Được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ, về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 47. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Chương VII**TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY****Điều 48. Tổ chức lại Công ty**

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 49. Chuyển đổi sở hữu Công ty

UBND tỉnh quyết định việc chuyển đổi sở hữu Công ty theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 50. Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh

1. Công ty phải thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

2. Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu Công ty tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh trong trường hợp sau đây:

a) Tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện Công ty không có đủ điều kiện tương ứng theo quy định của pháp luật;

b) Tạm ngừng kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, môi trường và quy định khác của pháp luật có liên quan;

c) Đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh một, một số ngành, nghề kinh doanh hoặc trong một số lĩnh vực theo quyết định của Tòa án.

3. Trong thời gian tạm ngừng kinh doanh, doanh nghiệp phải nộp đủ số thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp còn nợ; tiếp tục thanh toán các khoản nợ, hoàn thành việc thực hiện hợp đồng đã ký với khách hàng và người lao động, trừ trường hợp doanh nghiệp, chủ nợ, khách hàng và người lao động có thỏa thuận khác.

Điều 51. Các trường hợp và điều kiện giải thể

1. Công ty bị giải thể trong trường hợp sau đây

a) Theo quyết định của UBND tỉnh;

b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.

2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 52. Phá sản Công ty

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 53. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Giám đốc, Kiểm soát viên công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ này.

2. Các Quy định nội bộ của Công ty phải tuân thủ các nguyên tắc, nội dung của Điều lệ này.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

5. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty./.